

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 37/2022/TLST-HS
Ngày 13/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Ho

Ông Trần Văn Hân

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh H- Thư ký tòa án nhân dân huyện Y - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa:

Bà Vũ Thị Ngân - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần L N (tên gọi khác: không) - sinh ngày 06 tháng 09 năm 2001, tại xóm 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Đức A và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 đến nay. Hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng: Ông Hà Huy C- sinh năm 1963

Địa chỉ: Xóm 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/12/2021, có người đàn ông tên T (không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Nguyễn Công”

gọi đến tài khoản Facebook của Trần L N có tên là “N Rùa” để nhờ N đi mua ma túy với số tiền 2.000.000 đồng và người này hứa sẽ trả cho N tiền công là 500.000 đồng thì Trần L N đồng ý. Đến khoảng 3 giờ 00 phút cùng ngày, Trần L N sử dụng số điện thoại 0376445247 gọi đến số điện thoại 0566627666 của người đàn ông tên H (không rõ lai lịch, địa chỉ) là người mà N đã quen biết từ trước để đặt mua của H 2.000.000 đồng tiền ma túy thì H đồng ý bán cho N. H hẹn N đến khu vực xã D, huyện D để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi thống nhất xong, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha màu đỏ, biển kiểm soát 37P1 - 49912 đi đến điểm hẹn. Khi gặp H, N nói *“em còn gần 1 triệu đây, cho e nợ hơn một triệu đó nha”* có nghĩa là N đã đặt mua ma túy của H số tiền 2.000.000 đồng nhưng do chưa đủ tiền nên N đưa trước cho H số tiền 965.000 đồng, số tiền còn thiếu N sẽ trả cho H sau thì H đồng ý và nói với N *“ngày mai chuyển khoản lại cho tau”*. Sau đó, N đưa cho H số tiền 965.000 đồng thì H cầm tiền và chỉ cho N đi đến vị trí cây cột điện gần đó để lấy ma túy. N đi lại vị trí cây cột điện và lấy được 01 bao potylen màu xanh, bên trong có 01 bao polyten trong suốt, bên trong có chứa 48 (bốn mươi tám) viên nén hình tròn màu hồng, 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh. N cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về khu vực xã Tân Thành để đưa bao ma túy mua được cho Thế. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày khi N đi đến địa phận xóm 7, xã Đ, huyện Y thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện. Khi bị tổ công tác phát hiện, N liền vứt số ma túy trên xuống xe rùa bên đường, cách vị trí N đứng khoảng 1m. Sau đó, N đã tự nguyện nhặt gói ma túy này lên rồi xác nhận đó là ma túy của N vừa mua được để về đưa cho người đàn ông tên Thế. Tổ công tác Công an huyện Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số 44/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *“Mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M1) và mẫu viên nén hình tròn màu xanh (ký hiệu M2) thu giữ của Trần L N gửi tới giám định là đều là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu hồng và số viên nén hình tròn màu xanh thu giữ của Trần L N có tổng khối lượng là 5,21 gam (năm phẩy hai mươi một gam)”*.

Vật chứng vụ án: Thu giữ của Trần L N 01 bao potylen màu xanh, bên trong có 01 bao potylen trong suốt, bên trong có chứa 48 (bốn mươi tám) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 5,11 gam (năm phẩy mười một gam) và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh có khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một gam). Hội đồng đã lấy 05 (năm) viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 0,5 gam (Không phẩy năm gam) và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh có khối lượng 0,1 gam (Không phẩy một gam) gửi đi giám định. Vật chứng còn lại gồm: 43 (bốn mươi ba) viên nén hình tròn màu hồng, có tổng khối lượng 4,61 gam methamphetamin (bốn phẩy sáu mươi một gam), Thu giữ của Trần L N 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda màu đỏ, Biển kiểm soát 37P1 – 499.12 đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh, số IMEI: 868613044766955, số IMEI 2: 868613034766948, bên trong có gắn sim số 0376445247 và sim số 0582284896 đã qua sử dụng.

Cáo trạng số: 32/CT6-VKS-YT ngày 16/02/2022 của VKSND huyện Y,

Nghệ An truy tố bị can Trần L N về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần L N từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Hình phạt bổ sung: không.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

+/- Tịch thu tiêu hủy 43 viên ma túy có trọng lượng 4,61 gam ma túy (methamphetamin) còn lại sau khi trừ số đã đưa đi giám định

+/- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh thu giữ của Trần L N: Xét vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ buộc tội: Xét về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần L N đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại khu vực xóm 7, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An, Trần L N đã có Hành vi tàng trữ trái phép 5,21 gam ma túy (methamphetamin). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Trần L N theo điểm g khoản 2 điều 249 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là một vụ án rất nghiêm trọng, xét Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Ma túy là nguyên

nhân của nhiều tội phạm hình sự nghiêm trọng khác như giết người, cướp tài sản. Ma túy đang là mối hiểm họa cho toàn nhân loại, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc làm trái pháp luật của mình nhưng vẫn bất chấp hậu quả. Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 5,21g (methamphetamine). Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc với bị cáo để phục vụ cho nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy trên địa bàn. Đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần L N có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về Hành vi của mình. Đây là tình tiết cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không

[4] Hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 5,21 gam ma túy (methamphetamine). Sau khi lấy mẫu giám định còn lại 4,61 gam ma túy và mẫu giấy niêm phong ban đầu, đã niêm phong trong một bì thư của công an huyện Y. Xét vật chứng là ma túy (methamphetamine) là loại Nhà nước cấm lưu Hành, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh có số sim 0376445247 và 0582284896 thu giữ của Trần L N. Xét vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước.

Đối với người có tên Zalo là Sơn và người có nick Facebook là “Nguyễn Công” theo lời khai của Trần L N là người nhờ mua ma túy và người hẹn mua ma túy của H, tuy nhiên do N không biết lai lịch địa chỉ của hai người này nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh khi nào có kết quả sẽ xử lý sau

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm g khoản 2 điều 249; điểm s, khoản 1 điều 51 BLHS:

Xử phạt bị cáo Trần L N 5 (Năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo ngày 22/12/2021.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong trong bì thư công an huyện Y và vỏ giấy niêm phong ban đầu, bên trong đựng 4,61 gam ma túy (methamphetamine)

+ Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906 màu xanh có số sim 0376445247 và 0582284896 đã qua sử dụng thu giữ của Trần L N (vật chứng hiện đang lưu tại kho vật chứng công an huyện Y. Công an huyện Y có trách nhiệm chuyển giao cho chị cục thi Hành án dân sự huyện Y tỉnh Nghệ An theo quy định)

Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. Y
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Y
- Bị cáo; Sở tư pháp
- lưu HS vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền